

Số: /QĐ-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán Đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 68/2015/TT-BTNMT ngày 22/12/2015 quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000; số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15/11/2018 quy định về kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ; số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về bản đồ địa chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc Ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định đơn giá nhân công;

Căn cứ Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, được sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ 1/500).

Căn cứ Văn bản số 6410/STNMT-ĐDBĐ ngày 12/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc V/v thẩm định Thiết kế kỹ thuật-dự toán công trình đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 3469/SXD-QHKT ngày 22/11/2023 của Sở Xây dựng về việc tham gia ý kiến đối với Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang;

Căn cứ hồ sơ Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang do Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Châu Anh lập.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Lập Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đầm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Xương Giang và phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố.

4. Đơn vị tư vấn Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Châu Anh.

5. Phạm vi thực hiện và giải pháp kỹ thuật công nghệ:

5.1. Phạm vi thực hiện:

a) Phạm vi nghiên cứu dự án: Vị trí khu vực đo Thuộc địa giới TDP số 4, phường Thọ Xương và TDP Sơn Tý, TDP Thành Dinh, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, có quy mô sử dụng đất khoảng 14 ha, quy mô khảo sát đo đạc bản đồ khoảng 16,75 ha.

Trong đó:

- Diện tích thuộc phường Thọ Xương khoảng 3,41 ha;

- Diện tích thuộc phường Xương Giang khoảng 13,34 ha.

b) Ranh giới nghiên cứu:

- Phía Bắc: Giáp tường rào Nhà máy phân đạm hóa chất Hà Bắc và dân cư hiện trạng tổ dân phố số 4, phường Thọ Xương;

- Phía Nam: Giáp dân cư hiện trạng tổ dân phố Thành Dinh, phường Xương Giang và tổ dân phố Sơn Tý, phường Xương Giang

- Phía Đông: Giáp dân cư hiện trạng tổ dân phố Sơn Tý, phường Xương Giang và đường Nguyễn Chí Thanh;

- Phía Tây: Giáp dân cư hiện trạng tổ dân phố Thành Dinh, phường Xương Giang và tổ dân phố số 4, phường Thọ Xương.

5.2. Giải pháp công nghệ:

- Đối với lưới khống chế mặt bằng: Lưới khống chế mặt bằng được xây dựng để phục vụ cho công tác khảo sát dự án này là lưới khống chế cơ sở cấp 2. Lưới khống chế cơ sở cấp 2 được thành lập bằng công nghệ GNSS tĩnh, được thiết kế

dạng lưới tam giác, được đo nối với 03 điểm gốc hạng cao hơn là các điểm ĐCCS. Lưới cơ sở cấp 2 gồm 09 điểm, trong đó có 03 điểm gốc là các điểm ĐCCS số hiệu: 105416, 105427, 105420 và 06 điểm mới có ký hiệu: DCII-1, DCII-2, DCII-3, DCII-4, DCII-5, DCII-6.

- Đối với lưới không chế độ cao: Xây dựng lưới độ cao để truyền dẫn độ cao cho tất cả các điểm mốc thuộc lưới cơ sở cấp 2.

+ Lưới không chế độ cao được xây dựng cho dự án này là lưới độ cao kỹ thuật.

+ Điểm gốc độ cao sử dụng là điểm độ nhà nước hạng I có số hiệu: I(LSHN)25 thuộc tuyến thủy chuẩn hạng I Lạng Sơn- Hà Nội.

+ Lưới được xây dựng theo phương pháp đo cao hình học.

- Máy, dụng cụ đo: Máy đo là máy thủy chuẩn hình học có độ phóng đại từ 20X trở lên, trị giá vạch chia ống bọt nước lớn nhất là 45” tương ứng với 2mm.

6. Quy chuẩn, tiêu chuẩn và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về đo đạc và bản đồ:

- Thông tư số 68/2015/TT-BTNMT ngày 22/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và đo vẽ dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000.

- Thông tư số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15/11/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng Đo đạc và Bản đồ.

7. Kinh phí thực hiện khảo sát: **118.406.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu, bốn trăm linh sáu nghìn đồng chẵn).

8. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

9. Các nội dung khác: Theo Thông báo thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang số 6410/STNMT-ĐDBĐ ngày 12/12/2023; Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư và hồ điều hòa Đàm Trong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang.

Điều 2. Chủ đầu tư (Phòng Quản lý đô thị thành phố) chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, khối lượng, đơn giá, định mức theo đúng quy định của pháp luật; có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị, UBND phường Xương Giang, phường Thọ Xương và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để Th/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- LĐVP, CVXD;
- Lưu: VT, QLĐT_{Hoà}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Công Hùng

